

BẢNG ĐIỂM TỔNG KẾT MÔN HỌC/MÔ ĐUN

Lớp: **TML22B3** Năm học: **22-23**
Mã môn học/ Mô đun: **MH03033** Học kỳ: **01**
Tên môn học/ Mô đun: **Cơ sở kỹ thuật nhiệt lạnh**
Số tín chỉ: **3**

STT	MSHS	Họ tên	Ngày sinh	Hệ số 1					Hệ số 2					ThiL1	ThiL2	ĐMH/ MD
1	2255202051947	Trần Quốc Nhi	23/08/2007			0	0	2.0	0.0	0.0				0.0	0.0	0.2
2	2255202051948	Nguyễn Ngọc Phát	10/08/2007			6	7	9.0	5.0	3.0				4.5		5.1
3	2255202051949	Phạm Thanh Phong	22/11/2007			0	0	2.0	0.0	0.0				0.0	0.0	0.2
4	2255202051950	Nguyễn Quang Phúc	30/10/2007			0	0	0.0	0.0	0.0				0.0	0.0	0.0
5	2255202051951	Trần Hoàng Phúc	06/10/2007			0	0	0.0	0.0	0.0				0.0	0.0	0.0
6	2255202051952	Huỳnh Nhật Quang	20/11/2007			0	0	2.0	0.0	0.0				0.0	0.0	0.2
7	2255202051953	Kiều Văn Thanh	06/04/2007			0	0	0.0	0.0	0.0				0.0	0.0	0.0
8	2255202051954	Lê Hữu Thanh	13/08/2005			4	4	8.0	2.5	2.5				0.0	0.0	1.7
9	2255202051955	Nguyễn Kim Thành	08/01/2007			5	6	6.0	5.0	4.0				7.0		6.3
10	2255202051956	Huỳnh Bảo Tín	07/07/2007			5	5	6.0	4.5	5.0				7.0		6.3
11	2255202051957	Đào Trung Tính	08/09/2004			0	0	2.0	0.0	1.0				0.0	0.0	0.3
12	2255202051958	Trần Minh Trí	28/11/2007			5	5	5.5	4.5	5.5				5.0		5.1
13	2255202051959	Lê Quang Tuấn	02/02/2007			5	5	6.5	4.0	5.5				5.5		5.4
14	2255202051960	Lê Quốc Việt	16/11/2007			0	0	0.0	0.0	0.0				0.0	0.0	0.0
15	2255202051961	Võ Quốc Việt	19/12/2007			5	6	10.0	2.5	5.0				5.5		5.6
16	2255202051962	Phạm Vĩnh Yên	22/06/2007			0	0	0.0	0.0	0.0				0.0	0.0	0.0
17	2255202051963	Võ Long Hồ	30/01/2003			0	0	0.0	0.0	0.0				0.0	0.0	0.0
18	2255202051964	Trịnh Tấn Lợi	07/09/2007			0	0	2.0	2.0	0.0				0.0	0.0	0.4
19	2255202051965	Hà Thanh Phong	18/10/2006			4	4	8.0	1.0	4.0				0.0	0.0	1.7
20	2255202051966	Hoàng Nguyễn Phú Trọng	13/12/2007			0	0	2.0	2.0	0.0				0.0	0.0	0.4

Châu Đốc, ngày 8 tháng 1 năm 2023

TP. Đào tạo

Giáo viên giảng dạy

Ths. Trần Thanh Dũng

Trần Tấn Lộc